TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 01 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành về thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986 và anh Trần Trọng T, sinh năm 1982; đều có cùng địa chỉ: khối 4, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị N và anh Trần Trọng T lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 7 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa chị N và anh T là hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Trọng T đều thừa nhận: sau khi kết hôn, chị N và anh T chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, công việc của mỗi người một nơi nên thiếu sự thông cảm, chia sẻ lẫn nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất kể từ cuối năm 2017, chị N và anh T đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ. Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng chị N, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa chị N và anh T là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị N và anh T.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Trọng T có 01 con chung là Trần Bảo N, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2013. Chị N, anh T thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi cháu Bảo N. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị N. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét, sự thỏa thuận của chị N và anh T hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Trọng T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị N, anh Trần Trọng T thỏa thuận anh Thành chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét, thỏa thuận chị N và anh T hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Trần Trọng T.

- Về con chung: anh Trần Trọng T trực tiếp nuôi cháu Trần Bảo N, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2013. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị N. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị N và anh Trần Trọng T không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Trần Trọng T chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005685 ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND thị trấn Q;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền